

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022,
phương hướng nhiệm vụ năm 2023

Thực hiện Thông báo số 251/TB-HĐND ngày 17/10/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện khoá XII, nhiệm kỳ 2021-2026, trong đó có nội dung yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; UBND huyện Ninh Hải báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

Trong năm 2022, tình hình phòng, chống tham nhũng trên địa bàn có nhiều chuyển biến tích cực, ý thức trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, các ngành và cán bộ, đảng viên đối với công tác phòng, chống tham nhũng không ngừng được nâng lên, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện những năm qua.

Đồng thời, công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn luôn được Huyện ủy và UBND huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đến các cơ quan, đơn vị và địa phương; triển khai đồng bộ và kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể; công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh, thực hiện đồng bộ, có kế hoạch và sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị; công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm về công tác phòng, chống tham nhũng được thực hiện thường xuyên, có hiệu quả. Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đã được triển khai thực hiện tương đối đồng bộ những giải pháp công khai, minh bạch; cải cách hành chính từng bước được nâng cao đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp. Các biện pháp phát hiện, xử lý tham nhũng được triển khai đồng bộ, nhiều hành vi tham nhũng đã được phát hiện, xử lý; việc thu hồi tài sản tham nhũng và xử lý trách nhiệm người đứng đầu được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị và địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai các văn bản của cấp trên; ban

hành các văn bản thuộc thẩm quyền để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

UBND huyện luôn quan tâm chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến đội ngũ cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về công tác phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống phát thanh từ huyện đến xã và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương cho cán bộ, người dân được biết, lồng ghép quán triệt các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thông qua các hội nghị, các cuộc họp hàng tháng, quý của cơ quan có hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo nội dung, thời gian theo quy định, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, liêm chính, tạo niềm tin trong nhân dân.

Đồng thời, UBND huyện đã kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022⁽¹⁾.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

2.1 Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

UBND huyện đã thực hiện công khai, minh bạch các chính sách, quy định, thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định. Hiện nay, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn rà soát, cập nhật kịp thời và thực hiện nghiêm túc công tác công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình bằng hình thức niêm yết công khai tại bộ phận một cửa của UBND huyện, UBND xã; đồng thời, UBND huyện đã cập nhật và công khai 274 thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện; cấp xã là 148 thủ tục.

¹ Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 23/02/2022 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn huyện Ninh Hải; Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 28/3/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 21/4/2022 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 101-KH/HU ngày 24/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về trọng tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 05/7/2022 về triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 12-TB/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 12-TB/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Kế hoạch kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của UBND các xã trên địa bàn huyện năm 2021 và 6 tháng năm 2022; Công văn số 5363/UBND-NC ngày 03/10/2022 về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Công văn số 5487/UBND-NC ngày 07/10/2022 về việc báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng hàng tháng, quý, năm; Công văn số 5521/UBND-NC ngày 10/10/2022 về việc tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian tới và Công văn số 5637/UBND-NC ngày 14/10/2022 về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

UBND huyện đã thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2022 tại Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 về công bố công khai số liệu lập dự toán ngân sách năm 2022 trong đó: tổng thu ngân sách 315.178.000.000 đồng, tổng chi ngân sách: 302.126.000.000 đồng. Đồng thời, UBND huyện cũng đã thực hiện công khai quyết toán ngân sách năm 2021 tại Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 về công bố công khai quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 trong đó: tổng thu ngân sách 567.311.000.000 đồng, tổng chi ngân sách: 549.760.000.000 đồng.

2.2 Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Thực hiện nghiêm túc các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định.

2.3 Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn huyện đều đã thực hiện quy chế làm việc cụ thể về lễ lối, tác phong làm việc của công chức, bố trí nơi làm việc khoa học; từng bước chuyên môn hoá đội ngũ cán bộ công chức; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc, phân công trách nhiệm để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp không để xảy ra tình trạng sách nhiễu, làm phiền hà công dân, doanh nghiệp đến làm việc.

Đồng thời, lãnh đạo, công chức của UBND huyện luôn luôn ý thức tốt về quy tắc ứng xử đối với đồng nghiệp và nhân dân trong quá trình thực thi nhiệm vụ cũng như khi tới liên hệ công tác, hiện nay chưa có trường hợp nào bị người dân phản ánh cán bộ có thái độ ứng xử không đúng.

Trong năm 2022, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 12/01/2022 về việc kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tổ kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính huyện đã tổ chức kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính đột xuất 04 đợt tại khối huyện ủy và khối UBND huyện, khối Mặt trận đoàn thể và các xã, qua kiểm tra có 05 trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương về giờ giấc làm việc của UBND xã Tân Hải (tổng số cán bộ, công chức vi phạm giờ giấc là 11 tuy nhiên 06 trường hợp có giải trình thoả đáng).

2.4 Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

UBND huyện đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 11 trường hợp, trong đó: Cấp huyện đã thực hiện chuyển đổi 01 công chức và 10 trường hợp chuyển đổi vị trí công tác theo Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 15/10/2020 của UBND huyện về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức Địa chính – Nông

nghiệp – Xây dựng và Môi trường trên địa bàn huyện Ninh Hải 2020-2022². Quy trình thực hiện chuyên đổi đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

Đồng thời, UBND huyện cũng đã ban hành Kế hoạch số 342/KH-UBND ngày 31/12/2021 về định kỳ chuyên đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ năm 2022 và những năm tiếp theo.

2.5 Việc thực hiện cải cách hành chính

Tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính một cửa, một cửa liên thông tại một số phòng ban trực thuộc UBND huyện và 9 xã, thị trấn trên địa bàn. Đồng thời, UBND huyện đã thực hiện và công khai 274 thủ tục dịch vụ công trực tuyến của huyện.

Ngoài ra, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 06/01/2022 về phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 và Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 14/01/2022 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện Ninh Hải năm 2022.

Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính: Tổng số hồ sơ TTHC tiếp nhận yêu cầu giải quyết trong năm 2022: 68.119 hồ sơ (Cấp huyện 12.218 hồ sơ; Cấp xã 55.901 hồ sơ). Kết quả hồ sơ TTHC đã giải quyết 66.281 hồ sơ (Cấp huyện 10.475 hồ sơ; Cấp xã: 55.806 hồ sơ).

Không có phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến quy định TTHC.

2.6 Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

UBND huyện đang xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022 theo hướng dẫn của cấp trên.

² **Cấp huyện:** bà Huỳnh Thị Ngọc Trâm từ Kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo chuyển sang chuyên viên phòng Tài chính – Kế hoạch.

Cấp xã: *UBND xã Hộ Hải:* 02 trường hợp: Bà Trần Thị Thanh Tú, từ chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường sang đảm nhiệm chức danh Văn phòng - Thống kê và ông Nguyễn Ngọc Vũ từ chức danh Văn phòng- Thống kê sang đảm nhiệm chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường; *UBND xã Tri Hải:* 02 trường hợp: bà Nguyễn Huỳnh Thị Noen, từ chức danh Tư pháp - Hộ tịch sang đảm nhiệm chức danh Tài chính - Kế toán và bà Đường Thị Bích Diễm từ chức danh Tài chính - Kế toán sang đảm nhiệm chức danh Tư pháp - Hộ tịch; *UBND xã Vĩnh Hải:* 02 trường hợp: ông Nguyễn Hùng Em từ chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự sang đảm nhiệm chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường và ông Nguyễn Ngọc Khanh từ chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường sang đảm nhiệm chức danh Tư pháp - Hộ tịch. *UBND xã Xuân Hải:* 01 trường hợp: ông Phan Hải từ Văn phòng – Thống kê sang Địa chính. *UBND xã Thanh Hải:* 02 trường hợp: bà Võ Thị Quyền từ Tài chính – Kế toán sang Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường và ông Phạm Ngọc Hùng từ chức danh Văn hoá – Xã hội sang đảm nhiệm chức danh Tài chính – Kế toán. *UBND xã Phương Hải:* 01 trường hợp: ông Nguyễn Khắc Nguyên từ Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh sang Địa chính.

3. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng

3.1 Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của Đảng, nhà nước

UBND huyện đã quán triệt người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải chỉ đạo, tổ chức, thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thi hành công vụ của cán bộ, công chức; tổ chức thực hiện các biện pháp PCTN. Đồng thời người đứng đầu phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chịu trách nhiệm hoàn toàn về kết quả chống tham nhũng, lãng phí tại cơ quan, đơn vị, địa phương do mình quản lý.

3.2 Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

4. Trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

4.1 Trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong phòng, chống tham nhũng:

Tuyên truyền thông qua các hội viên nhằm nâng cao vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng.

4.2 Trách nhiệm của Doanh nghiệp, Hiệp hội các Doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề trong phòng, chống tham nhũng:

UBND huyện không quản lý Doanh nghiệp, Hiệp hội các Doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề.

4.3 Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo trong phòng, chống tham nhũng:

UBND huyện không quản lý cơ quan báo chí, các nhà báo.

4.4 Trách nhiệm của công dân, Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng trong phòng, chống tham nhũng:

Tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng đến người dân, phát huy trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng trong phòng, chống tham nhũng

5. Công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức, khu vực ngoài nhà nước:

UBND huyện không quản lý Doanh nghiệp, tổ chức, khu vực ngoài nhà nước.

6. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

6.1 Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị: chưa phát hiện trường hợp nào.

6.2 Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng: chưa phát hiện trường hợp nào.

6.3 Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân: chưa phát hiện trường hợp nào.

6.4 Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: chưa phát hiện trường hợp nào.

6.5 Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua phản ánh, tố cáo: chưa phát hiện trường hợp nào.

6.6 Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng: Chưa phát hiện trường hợp nào.

6.6 Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng: chưa phát hiện trường hợp nào.

6.7 Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: chưa phát hiện trường hợp nào.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng:

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của địa phương và nguyên nhân

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tích cực triển khai, thực hiện. Các hoạt động quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng được triển khai đồng bộ ở hầu hết các lĩnh vực quản lý nhà nước, góp phần tích cực trong hoạt động công khai, minh bạch, dân chủ ở cơ quan, đơn vị, địa phương. UBND huyện đã triển khai kịp thời các văn bản lãnh, chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng và chú trọng đến việc triển khai thực hiện 6 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đối với công tác phòng chống tham nhũng nhằm hạn chế và ngăn ngừa tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp và người dân.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ trước: không thay đổi so với cùng kỳ năm ngoái.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực

Công tác phòng, chống tham nhũng được Huyện ủy, UBND huyện quan tâm lãnh, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tích cực triển khai, thực hiện. Các hoạt động quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện được triển khai đồng bộ ở hầu hết các lĩnh vực quản lý nhà nước. Việc thực hiện các nhóm giải pháp phòng ngừa chống tham nhũng đã được triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương.

Đồng thời, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan Thanh tra, Công an phối hợp Viện kiểm sát, Tòa án đẩy mạnh hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng.

c) *So sánh hiện qua công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước: không thay đổi so với cùng kỳ năm ngoái.*

b) *Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng: ở mức hoàn thành nhiệm vụ.*

c) *Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng.*

Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng: Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự quan tâm đến hoạt động tự kiểm tra nội bộ để kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

Trong tình hình hiện nay, tăng cường các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng ở mọi lĩnh vực là cấp bách, những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng có khả năng dễ xảy ra nhiều trong thời gian tới như: Lĩnh vực đất đai, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, các dự án có nguồn vốn từ ngân sách...

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2023

1. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn huyện; đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về công khai, minh bạch trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị và địa phương.

2. Tiếp tục tuyên truyền luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

3. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch đã đề ra.

4. Tiếp tục triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch công tác thanh tra năm 2023.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của UBND huyện Ninh Hải./. ✓

Nơi nhận:

- Ban Nội chính tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- HĐND huyện;
- CT và PCT (NC) UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VP. CU&CQ.

CHỦ TỊCH



Trần Minh Thái

Phụ lục số 3

THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU NĂM 2022
VỀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

(Kèm theo Báo cáo số: 589 /BC-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2022 của UBND huyện.

| TT | NỘI DUNG | ĐV TÍNH | KẾT QUẢ |
|------------|--|-------------|---------|
| | CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG | | |
| I | Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCTN | | |
| 1 | Số văn bản ban hành để chỉ đạo thực hiện công tác PCTN | Văn bản | 09 |
| 2 | Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc công tác PCTN | Cuộc | 0 |
| 3 | Số vụ tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp đã chỉ đạo xử lý | Vụ | 0 |
| II | Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN | | |
| 4 | Số lớp/lượt người được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN | Lớp/người | 0 |
| III | Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng | | |
| 5 | Số cuộc kiểm tra/số đơn vị phát hiện có vi phạm về công khai, minh bạch | Cuộc/đơn vị | 0 |
| 6 | Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng | Người | 11 |
| 7 | Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập | Người | 0 |
| 8 | Số người bị kết luận kê khai không trung thực | Người | 0 |
| 9 | Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn | Cuộc/đơn vị | 0 |
| 10 | Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được ban hành mới | Văn bản | 0 |
| 11 | Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được sửa đổi, bổ sung | Văn bản | 0 |
| 12 | Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được bãi bỏ | Văn bản | 0 |
| 13 | Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp | Cuộc/đơn vị | 0 |
| 14 | Số người đứng đầu bị xử lý hình sự do để xảy ra tham nhũng trong CQ, TC, ĐV do mình quản lý, phụ trách | Người | 0 |
| 15 | Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do để xảy ra tham nhũng trong CQ, TC, ĐV do mình quản lý, phụ trách | Người | 0 |

| IV | Phát hiện, xử lý tham nhũng | | |
|----|---|------------|---|
| 16 | Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua tự kiểm tra nội bộ của các CQ, TC, ĐV | Vụ/người | 0 |
| 17 | Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng | Vụ/người | 0 |
| 18 | Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra | Vụ/người | 0 |
| 19 | Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo | Vụ/người | 0 |
| 20 | Số vụ/người tham nhũng bị xử lý hành chính | Vụ/người | 0 |
| 21 | Số vụ/bị can đã khởi tố về các tội danh tham nhũng | Vụ/bị can | 0 |
| 22 | Số vụ/bị can đã truy tố về các tội danh tham nhũng | Vụ/bị can | 0 |
| 23 | Số vụ/bị cáo đã xét xử về các tội danh tham nhũng | Vụ/bị cáo | 0 |
| 24 | Tài sản bị thiệt hại do hành vi tham nhũng | Triệu đồng | 0 |
| 25 | Tài sản bị tham nhũng được thu hồi | Triệu đồng | 0 |
| 26 | Số người tố cáo tham nhũng được khen thưởng | Người | 0 |